

Số: /KH-TH.THCS

Nam Ban Lâm Hà, ngày 10 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Công văn số 575/SGDDĐT-GDTH ngày 26/8/2025 của Sở GD&ĐT Lâm Đồng về Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 647/SGDDĐT-GDTH ngày 31/8/2025 của Sở GD&ĐT Lâm Đồng về Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 570/SGDDĐT-GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục & Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục Tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 643/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2025 của Sở Giáo dục & Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và dựa trên những kết quả đạt được trong năm học 2024-2025, trường TH&THCS Cill Cus xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 với những nội dung cơ bản sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Những thuận lợi, khó khăn cơ bản của Nhà trường

1.1. Thuận lợi

Nhà trường đóng trên địa bàn xã Nam Ban Lâm Hà là một xã thuộc tỉnh Lâm Đồng. Xã Nam Ban Lâm Hà có diện tích 117,55 km², dân số năm 2025 khoảng 26 704 người, mật độ dân số đạt 227 người/km². Về vị trí địa lý và giao thông rất thuận lợi cho việc phát triển kinh tế, văn hóa của địa phương.

Đảng ủy, ủy ban nhân dân xã Nam Ban Lâm Hà quan tâm đến công tác giáo dục tại địa phương; tạo điều kiện tốt cho nhà trường phát triển. Có sự phối kết hợp đồng bộ giữa các ban ngành đoàn thể và sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân trên ba thôn Hang Hót, Cổng Trời, Buôn Chuối nơi mà trường đóng tại ba thôn trên và nhân dân trong xã luôn ưu tiên cho ba thôn đồng bào.

Trình độ dân trí của địa phương ngày càng được nâng cao nên có sự quan tâm của phụ huynh trong địa bàn đối với công tác dạy học, giáo dục của nhà trường.

Địa phương diện tích không quá rộng, sống tập trung, trường được đặt ở vị trí trung tâm nên rất thuận lợi cho việc đi lại học tập của học sinh

Các chủ trương chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như triển khai thực hiện chương đã dần đi vào cuộc sống giúp nâng cao nhận thức và hành động của mọi người.

Công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm của của Đảng ủy, chính quyền, các ban ngành đoàn thể địa phương, đặc biệt có luôn có được sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng, xã Nam Ban Lâm Hà.

- Đội ngũ VC, người lao động trong đơn vị có lập trường tư tưởng vững vàng. CBQL: 02. Trong đó 02 đạt chuẩn ; Có: 16/21 giáo viên đạt chuẩn về trình độ chuyên môn theo Luật Giáo dục 2019, đạt tỷ lệ 76,2%; Phần lớn đội ngũ có năng lực, nghiệp vụ tay nghề vững, cơ bản đáp ứng được yêu cầu giảng dạy hiện tại.

- Tập thể nhà trường đoàn kết, thống nhất, có ý thức, trách nhiệm cao trong công việc, nhiều năm liền luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Trường có Chi bộ độc lập với 14 đảng viên (chiếm 51,9% tổng số VC của đơn vị) nên rất thuận tiện cho việc lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp đối với chính quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của nhà trường. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động tích cực, hiệu quả, hỗ trợ, động viên tinh thần học tập, lao động của đoàn viên, học sinh, góp phần tích cực vào việc thực hiện các hoạt động giáo dục ở nhà trường.

- 100% giáo viên dạy khối 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được tham gia tập huấn đầy đủ. Có tinh thần tự học khá tốt, đáp ứng các điều kiện triển khai thực hiện CTGDPT 2018.

- Học sinh: Tổng số học sinh: 362 em/12 lớp. Tỷ lệ HS/lớp ít hơn so với mặt bằng chung (Tiểu học 25,4 HS/lớp; THCS 39,8 HS/lớp) tạo điều kiện thuận lợi cho GV trong giảng dạy, rèn kỹ năng, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Hầu hết HS chăm ngoan, có ý thức trong học tập và rèn luyện. Toàn trường có 89,2 % học sinh đi học đúng độ tuổi.

- Chất lượng giáo dục của nhà trường luôn ổn định và có uy tín với nhân dân và chính quyền địa phương.

- Cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy học 2 buổi/ngày đối với khối Tiểu học. Khuôn viên, cảnh quan được xây dựng, môi trường xanh sạch đẹp, thân thiện lành mạnh, mang tính sư phạm, tính giáo dục cao.

1.2. Khó khăn

- Mặc dù Trường đủ phòng học cho học sinh học 2 buổi/ngày, song CSVC nhà trường hiện có 14 phòng học, có 04 phòng bộ môn (trong đó 02 phòng tin học; 01 phòng âm nhạc; 01 phòng bộ môn Khoa học tự nhiên từ phòng học chưa đúng quy định) chưa có phòng bộ môn như: Phòng tiếng Anh, nhà đa năng, ... thiết bị dạy học còn thiếu nhiều nên ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động và chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Một số giáo viên chưa thích ứng với việc đổi mới phương pháp dạy học hiện đại, lại hạn chế về ngoại ngữ, tin học; khả năng ứng dụng CNTT phục vụ giảng dạy chưa thường xuyên nên chưa đáp ứng một số tiêu chí của chuẩn nghề nghiệp và yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện GD-ĐT theo tinh thần nghị quyết 29-NQ/TW Đảng Khóa XI.

- Địa bàn trường ở vùng khó khăn (03 thôn chủ yếu người dân là dân tộc thiểu số tại chỗ, trong đó thôn Buôn Chuôi là thôn đặc biệt khó khăn), phần lớn học sinh ít được tiếp cận với các phương tiện thông tin đại chúng, khoa học kỹ thuật, ít được tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí ... nên kỹ năng sống của một của một bộ phận học sinh còn hạn chế, chưa được trải nghiệm nhiều trong giao lưu, giao tiếp; chưa có điều kiện tiếp xúc với nhiều nguồn thông tin nên hiểu biết, vốn sống còn hạn chế, có ảnh hưởng tới chất lượng giáo dục toàn diện.

- Trường có quy mô số lớp nhỏ, số học sinh ít, kinh phí chi khác hạn chế, chưa đáp ứng các hoạt động chung của nhà trường.

- Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều; việc tự học, tự rèn của một số giáo viên chưa hiệu quả, chưa sáng tạo trong công việc, đổi mới phương pháp dạy học chưa rõ nét. Có 04 giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đại học (04 đồng chí trên 54 tuổi).

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025-2026

1. Học sinh

1.1. Cấp Tiểu học:

Tên khối lớp	Số lớp	Tổng số học sinh	Nữ	Dân tộc ít người/ nữ DT	Học 2 buổi/ngày	HS khuyết tật, hòa nhập	HS hộ nghèo/ cận nghèo	Học sinh bán trú	Tỷ lệ học sinh/ lớp
Khối 1	2	40	16	40/16	40	0	2	0	20,0
Khối 2	2	44	22	44/22	44	0	9	0	22,0
Khối 3	1	38	22	36/20	38	0	10	0	38,0

Khối 4	2	47	20	45/20	47	1	6	0	23,5
Khối 5	1	33	14	33/14	33	1	8	0	33,0
Cộng	8	202	93	198/92	202	2	40	0	25,3

1.2. Cấp THCS:

Tên khối lớp	Số lớp	Tổng số học sinh	Nữ	Dân tộc ít người/ nữ DT	Học 2 buổi/ngày	HS khuyết tật, hòa nhập	HS hộ nghèo / cận nghèo	Học sinh bán trú	Tỷ lệ học sinh/ lớp
Khối 6	1	46	25	44/24	0	1	3	0	46
Khối 7	1	43	21	42/21	0	1	10	0	43
Khối 8	1	34	14	32/13	0	0	2	0	34
Khối 9	1	36	14	34/14	0	1	2	0	36
Cộng	4	159	74	152/72	0	3	17	0	39,8

2. Tình hình đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí

Thành phần	Tổng số	TĐCM – LLCT						Đảng viên	Nữ	BC	HĐ	Tỷ lệ GV
		Thạc sĩ	ĐH	CD	TC	TC LL CT	Khác					
Quản lý	02	0	02	0	0	02		02	0	02	0	0
Giáo viên	20	0	16	01	01	0	2	11	11	17	3	1,67
GVTPT	01	0	1	0	0	0		0	0	0	01	
Nhân viên	04	0	02	0	1	0	1	01	01	2	2	
Tổng số	27	0	21	01	01	02	03	14	6	21	06	

3. Tình hình cơ sở vật chất:

- Số phòng học kiên cố 12/12 lớp.

- Nhà trường đã bố trí cho mỗi lớp 01 phòng học; có 02 phòng bộ môn Tin học, 01 phòng bộ môn Âm nhạc, 01 thư viện, 01 thiết bị, 01 phòng bộ môn Khoa học tự nhiên chưa đáp ứng các yêu cầu của trường Chuẩn Quốc gia theo quy định tại thông

tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Thiết bị phòng bộ môn Nghệ thuật, phòng bộ môn Tin học cho học sinh chưa đầy đủ theo quy định. Có 12/12 phòng học đã được trang bị Tivi. Tất cả các phòng học, phòng đa chức năng đều có thể kết nối Wifi để phục vụ dạy học, giáo dục.

- Thiết bị dạy học được cấp và mua sắm hàng năm, cơ bản đáp ứng yêu cầu, trong đó có ưu tiên cho các lớp thực hiện CTGDPT 2018.

III. Phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026:

1. Mục tiêu:

1.1. Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Cụ thể hóa mục tiêu chiến lược phát triển GD-ĐT theo tinh thần Nghị Quyết Đại hội XIII của Đảng.

1.2. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày từ lớp 1 đến lớp 9. Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018).

1.3. Chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí, thực hiện xây dựng kế hoạch bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo Chương trình GDPT, chú trọng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy các lớp, theo quy định của Bộ GDĐT.

1.4. Tiếp tục thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục của nhà trường và tham mưu UBND xã bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình GDPT các cấp học; quản lí, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018, đáp ứng mục tiêu giáo dục các cấp học.

1.5. Chú trọng đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT các cấp học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

1.6. Chủ động triển khai, thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Đề án đã được HĐND-UBND tỉnh thông qua và phê duyệt. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục. Phát huy tốt cơ chế tự chủ của các cơ sở giáo dục phổ thông trong việc nâng cao chất lượng dạy học; nâng cao chất lượng giáo dục học sinh dân tộc thiểu số (DTTS); quan tâm thúc đẩy việc dạy học tin học, ngoại ngữ ở các lớp 3 đến lớp 9. Làm quen tiếng Anh đối với khối 1, 2.

1.7. Đẩy mạnh công tác truyền thông về tổ chức triển khai Chương trình GDPT; tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh; tranh thủ sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và xã hội đối với việc thực hiện Chương trình GDPT 2018.

1.8. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS.

1.9. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

10. Đẩy mạnh chuyên đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền

2. Nhiệm vụ trọng tâm:

2.1. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày:

Thực hiện công văn số 570/SGDDĐT-GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục & Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học năm học 2025-2026; công văn số 643/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2025 của Sở Giáo dục & Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.

Nâng cao chất lượng giờ học chính khóa; khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

Sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, góp phần thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; đẩy mạnh xã hội hóa để phát triển giáo dục.

Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đội ngũ giáo viên, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn. Thời lượng dạy học buổi 1 và buổi 2 trong tuần thực hiện linh hoạt trong sắp xếp; không cố định buổi 1 là buổi sáng và buổi 2 là buổi chiều.

2.1. Về nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên:

Thực hiện bồi dưỡng, tập huấn giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học và các công tác được giao; tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường.

Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức từ CBQL đến giáo viên, nhân viên và học sinh.

Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục

Thực hiện đánh giá theo chuẩn, việc đánh giá phản ánh đúng năng lực thực tế của CBQL và giáo viên; thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong quản trị trường học, tạo điều kiện cho thực hiện đổi mới hoạt động dạy học.

2.2. Về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục:

Nhà trường chú trọng ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý; thực hiện thông tin, truyền thông giới thiệu các mô hình dạy học hiệu quả; sử dụng học bạ điện tử, sổ điểm điện tử; sử dụng CNTT, mạng internet, trang thông tin điện tử để thực các hoạt động của nhà trường nhằm xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, nâng cao uy tín của nhà trường.

2.3. Về công tác giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm:

Năm học 2025 -2026 là năm học tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng; phát huy tính tích cực, chủ động của tổ chuyên môn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; sự tự chủ trong thực hiện chương trình trên cơ sở đảm bảo yêu cầu cần đạt từ lớp 1 đến lớp 9 và thời lượng dạy học, tạo điều kiện để các tổ chuyên môn tổ chức các chủ đề dạy học, các hoạt động trải nghiệm; đưa phương pháp dạy học theo định hướng giáo dục STEM đến với học sinh từ lớp 1 đến lớp 9; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường.

2.4. Về phát triển nguồn nhân lực:

Tăng cường thực hiện tốt giáo dục cơ bản, quan tâm phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu.

Tổ chức tốt Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi.

2.5. Về phân luồng và định hướng nghề nghiệp:

Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT; triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch phân luồng và tổ chức tốt công tác tư vấn, định hướng nghề cho học sinh khối lớp 9. Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các trường đào tạo trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng nghề, các trung tâm dạy nghề, Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở đào tạo nghề tổ chức tư vấn trực tiếp cho học sinh cuối cấp thông qua các buổi sinh hoạt tập thể, ngoại khóa.

2.6. Về thực hiện đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ trong thực hiện chương trình:

Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa

các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành, phát triển năng lực và qua đó giúp học sinh xác định động cơ, thái độ học tập.

Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, tổ chức các hoạt động dạy học hướng đến việc phát triển năng lực học sinh.

Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết giữa kỳ, cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh.

3. Các mục tiêu phấn đấu năm học 2025- 2026:

Cấp Tiểu học:

TT	Nội dung giáo dục	TSHS được đánh giá	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	Toán	203	45	22,2	158	77,8	2	1,0
2	Tiếng Việt	203	45	22,2	158	77,8	2	1,0
3	Đạo đức	203	50	24,6	153	75,4	0	0
4	Tự nhiên và Xã hội	122	30	24,6	92	75,4	0	0
5	Khoa học	81	20	24,7	61	75,3	0	0
6	Lịch sử và Địa lí	81	20	24,7	61	75,3	0	0
7	Âm nhạc	203	45	22,2	158	77,8	0	0
8	Mĩ thuật	203	45	22,2	158	77,8	0	0
9	Công nghệ	203	45	22,2	158	77,8	0	0
10	GDTC	203	50	24,6	153	75,4	0	0
11	Tiếng Anh 3,4,5	119	25	21,0	94	79,0	0	0
12	Tin học 3,4,5	119	25	21,0	94	79,0	0	0
13	HĐTN	203	50	24,6	153	75,4	0	0

3.1.2. Chỉ tiêu về năng lực, phẩm chất

Nội dung đánh giá		TSHS được đánh giá	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Phẩm chất	1. Yêu Nước	203	50	24,6	153	75,4	0	0
	2. Nhân ái	203	50	24,6	153	75,4	0	0
	3. Chăm chỉ	203	45	22,2	158	77,8	0	0
	4. Trung thực	203	50	24,6	153	75,4	0	0
	5. Trách nhiệm	203	45	22,2	158	77,8	0	0
Năng lực chung	1. Tự chủ, Tự học	203	45	22,2	158	77,8	0	0
	2. Giao tiếp, Hợp tác	203	45	22,2	158	77,8	0	0
	3. GQVĐ và Sáng tạo	203	40	19,7	163	80,3	0	0
Năng lực đặc thù	1. Năng lực Ngôn ngữ	203	45	22,2	158	77,8	0	0
	2. Năng lực Tính toán	203	45	22,2	158	77,8	0	0
	3. Năng Lực khoa học	203	45	22,2	158	77,8	0	0
	4. Năng lực Công nghệ	119	25	21,0	94	79,0	0	0
	5. Năng lực Tin học	119	25	21,0	94	79,0	0	0
	6. Năng lực Thẩm mỹ	203	45	22,2	158	77,8	0	0
	7. Năng lực Thể chất	203	50	24,6	153	75,4	0	0

Cấp THCS :

- Học sinh xếp loại về Rèn luyện: Tốt 35,2%; Khá 44,7%; Đạt 20,1%.

Lớp	Kết quả rèn luyện							
	Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
6	16	34,7	20	43,5	10	21,8	0	0
7	15	34,9	18	41,9	10	23,2	0	0
8	12	35,3	16	47,1	6	17,6	0	0
9	13	36,1	17	47,2	6	16,7	0	0
Tổng cộng	56	35,2	71	44,7	32	20,1	0	0

- Học sinh xếp loại về Học tập:

Khối/ Lớp	Số	Kết quả học tập							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
Khối 6	46	1	2,17	7	15,21	38	82,60	0	0
Khối 7	43	1	2,32	7	16,27	35	81,39	0	0
Khối 8	34	0	0	6	17,64	28	82,35	0	0
Khối 9	36	0	0	6	16,66	30	83,33	0	0
Chung	159	2	1,25	26	16,35	131	82,38	0	0

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chương trình GDPT 2018.
- Duy trì tốt sĩ số đạt 99%.
- Tuyển sinh vào lớp 1 và lớp 6 : 100%.
- HS cấp tiểu học lên lớp thẳng phần đầu (HTCT): 100 % .
- HS cấp THCS lên lớp thẳng : 98 % trở lên, Sau thi lại: 100 % trở lên.
- Tỷ lệ học sinh TN THCS đạt: 100%; 100% học sinh cuối cấp được tư vấn giáo dục hướng nghiệp.
- Tổ chức có hiệu quả, thiết thực các cuộc thi tại đơn vị và tích cực tham gia các kì thi, cuộc thi do ngành tổ chức tổ chức.
- Tiếp tục công nhận duy trì, nâng tỷ lệ phổ cập GDTHCS
- Đảm bảo an toàn, an ninh trường học; không để các loại dịch bệnh xảy ra trong trường học.
- Học sinh lớp 9 được tuyển sinh vào lớp 10: $18/36 = 50\%$;
- * Phần đầu cuối năm đạt
- Tổ chức đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng và giáo viên theo các văn bản hướng dẫn. Phần đầu đạt 100% số cán bộ quản lý đạt loại từ khá trở lên;
- Phần đầu 100% CB-GV-NV thực hiện tốt kỉ luật lao động, 100 % đạo đức tốt, không có CB-GV-NV vi phạm;
- Phần đầu 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, không có cá nhân vi phạm pháp luật, vi phạm các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.
- Có 70% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
- Phần đầu có 05 đồng chí đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở. 4 đồng chí

được Chủ tịch UBND tặng Giấy khen;

Xếp loại viên chức: HTXSNNV : $4/27 = 14,81\%$; HTTNV : $20/27 = 74,07\%$; THNV $3/27 : 11,11\%$.

- Giáo viên giỏi các cấp: ít nhất 3 giáo viên;
- Chi đoàn VM, Liên đội VM cấp Huyện
- Chi bộ được xếp loại HTNV.
- Trường xếp loại: HTTNV.

4.1. Về công tác giáo dục tư tưởng chính trị.

4.1.1. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường:

Mục tiêu: Bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên về chủ nghĩa Mác – Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh; Phổ biến, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, của Nhà nước và của Ngành, nhiệm vụ và kế hoạch giáo dục & đào tạo năm học mới, tình hình phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương, trong nước và quốc tế. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với các phong trào thi đua, tổ chức đăng ký các chuẩn mực phù hợp, có kiểm tra, đánh giá, khen thưởng. Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nếp sống văn minh, lành mạnh, mẫu mực trong tác phong, ngôn phong, hãy yêu thương giúp đỡ học sinh như người thân của mình. Thực hiện xây dựng, giáo dục học sinh trường có ý thức giữ cho trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn, rèn luyện kỹ năng sống, giao tiếp hòa nhã, thân thiện. Thực hiện tốt xây dựng “Trường học hạnh phúc” Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Gắn việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua với việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức lối sống, tạo sự chuyển biến tích cực về chất lượng dạy học và giáo dục học sinh. Quán triệt 2 quy định: Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông (Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Quy định về đạo đức nhà giáo (Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Giải pháp: Tổ chức cho CB-GV-NV học tập, quán triệt các văn bản của cấp trên về việc thực hiện tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo kế hoạch của ngành, kết hợp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Xây dựng quy chế làm việc nghiêm túc, thái độ phục vụ ân cần, không gây phiền hà nhân dân, gương mẫu trước học sinh. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ công khai, đúng quy định. Thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản đúng quy định, thực hiện tiết kiệm điện, nước. Triển khai, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tuyên truyền những ngày kỉ niệm, lễ lớn của dân tộc đến toàn thể CB-GV- NV trong họp Hội đồng sư phạm. Phát động việc thực hiện giữ gìn trật tự an toàn giao thông trong trường học, chú ý đẩy mạnh việc đội mũ bảo hiểm cho học sinh khi tham gia giao thông. Triển khai phong trào thi đua năm học 2025 – 2026, giáo viên bộ môn

thực hiện các chuyên đề, tiết thao giảng cho tất cả giáo viên toàn trường nhằm nâng cao tay nghề cho giáo viên. Tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động “Xây dựng trường học hạnh phúc”, dạy thật, học thật. Vận động toàn thể CB-GV-NV thực hiện vì trường lớp khang trang, cảnh quan sạch đẹp.

4.1.2. Đối với học sinh.

Yêu cầu: Nhận thức được yêu cầu nhiệm vụ người học sinh trong nhà trường phổ thông. Có ý thức chấp hành pháp luật nhà nước, nội quy nhà trường, không vi phạm các điều cấm đối với học sinh theo thông tư 32 điều lệ trường trung học năm 2020, có ý thức giữ vệ sinh trong gia đình, nhà trường và nơi công cộng.

Biện pháp: Bộ môn GD&ĐT, kỹ năng sống trong giảng dạy chú ý đi vào thực tế cuộc sống giúp học sinh định hướng phấn đấu cho bản thân. Tạo sự phối hợp giữa các bộ môn trong việc giáo dục đạo đức, hình thành nhân cách, rèn kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức Đoàn, Đội kết hợp GV bộ môn, GVCN và Giáo viên Kỹ năng sống thực hiện tốt các buổi hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp để giúp học sinh có hứng thú trong học tập, ham thích đến trường.

Tổ chức các buổi thi tìm hiểu về truyền thống, lịch sử địa phương kết hợp với tham quan học tập thực tế. Tổ chức tốt lễ khai giảng, lễ phát động chủ đề năm học, đại hội chi đội, liên đội, các buổi sinh hoạt chủ đề trong năm, đặc biệt là chủ đề "An toàn giao thông" và "Bảo vệ môi trường". Phấn đấu 100% học sinh là đội viên. Cuối năm không có học sinh xếp loại chưa đạt về hạnh kiểm.

Tăng cường biện pháp kiểm tra việc học sinh đội mũ bảo hiểm. Chi đoàn phối hợp Tổng phụ trách, đội sao đỏ ghi nhận các trường hợp không thực hiện đúng luật giao thông đường bộ, mời phụ huynh, ký cam kết thực hiện theo quy định chung.

Tổ chức cho CB-GV-HS nghe báo cáo chuyên đề pháp luật do cán bộ chuyên môn xã báo cáo từ 1 - 2 lần/năm (chuyên đề an toàn giao thông, phòng chống dịch bệnh, ma túy, công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống tai nạn, thương tích trong nhà trường, phòng chống bệnh học đường).

Thực hiện tuyên truyền những ngày kỉ niệm, lễ lớn của dân tộc đến toàn thể học sinh qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, tuyên truyền qua bản tin, khẩu hiệu Tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động “Xây dựng trường học hạnh phúc”, toàn thể học sinh thực hiện vì trường lớp khang trang, cảnh quan sạch đẹp. Tổ chức sinh hoạt dưới cờ nhiều chuyên đề hay có nội dung tuyên truyền, giáo dục học sinh.

4.2. Về tổ chức các hoạt động dạy học.

4.2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn.

Mục tiêu: Thực hiện đúng Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số: 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Đánh giá xếp loại học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGD&ĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông với khối 6,7,8,9; Tất cả giáo viên

nắm vững quy chế chuyên môn để thực hiện nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Nghiêm túc thực hiện dạy đúng, đủ theo PPCT. Đảm bảo tốt việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện phẩm chất và năng lực học sinh

Biện pháp: Thực hiện tốt chương trình “Tiết học ngoài nhà trường” và Hướng nghiệp theo kế Chuyên môn tổ chức có hiệu quả các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho HS, mở rộng không gian lớp học. Thực hiện chuỗi chương trình giáo dục ATGT mang tên "An toàn giao thông vì nụ cười ngày mai". Thực hiện linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ nhà trường. Đảm bảo 100% giáo viên được kiểm tra về các mặt chuyên môn, chủ nhiệm, hoạt động GDNGLL,...

4.2.2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Mục tiêu: Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh. Giúp học sinh phát triển toàn diện về thể chất, nhân cách, tri thức và các mặt khác của đời sống xã hội.

Biện pháp: Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến..... Chú ý coi trọng việc giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập nhà. Khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc nhằm giảm tỉ lệ học sinh yếu kém, tăng tỉ lệ học sinh khá, tốt, xuất sắc. Tổ chức dạy học theo chủ đề gắn với thực tiễn cuộc sống.

Tiếp tục tìm hiểu và triển khai các phương pháp dạy học tích cực: mô hình giáo dục STEM, dạy học theo dự án, dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học... Tham gia các cuộc thi sáng khoa học kỹ thuật dành cho HS trung học, GV dạy học theo chủ đề tích hợp, HS vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn... Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học, tích cực tham gia trao đổi kinh nghiệm trong việc soạn bài giảng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Bồi dưỡng giáo viên năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; tăng cường vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện học sinh.

Thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ, tổ chức chặt chẽ, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra giữa kỳ. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu: Biết: nhắc lại hoặc mô tả đúng kiến thức, kỹ năng đã học; Hiểu: diễn đạt đúng kiến thức hoặc mô tả đúng kỹ năng đã học bằng ngôn ngữ theo cách riêng của mình, có thể thêm các hoạt động phân tích, giải

thích, so sánh, áp dụng trực tiếp kiến thức, kỹ năng đã biết để giải quyết các tình huống, vấn đề trong học tập; Vận dụng: kết nối và sắp xếp lại các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết thành công tình huống, vấn đề tương tự tình huống, vấn đề đã học; Vận dụng cao: vận dụng được các kiến thức, kỹ năng để giải quyết các tình huống. Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra.

Tiếp tục nâng cao chất lượng việc rèn luyện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đối với môn Tiếng Anh.

4.2.3. Nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn: tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học trực tuyến, sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học, ...

Mục tiêu: Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học nhằm đầy mạnh chất lượng sinh hoạt tổ. Giáo viên vận dụng tốt, linh hoạt các phương pháp dạy học thông qua các cuộc hội thảo, chuyên đề, thao giảng,... để nâng cao chất lượng giảng dạy.

Biện pháp: Tăng cường công tác dự giờ, tổ chức hội thảo chuyên đề về đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá. Nâng cao hiệu quả việc viết sáng kiến kinh nghiệm và việc thẩm định, đánh giá sáng kiến kinh nghiệm và ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm trong nhà trường. Tổ chức bồi dưỡng và tham gia thi giáo viên giỏi các cấp. Tổ chuyên môn chủ động, linh hoạt xây dựng kế hoạch giảng dạy và thực hiện chương trình theo yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT 2018 và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh theo khung thời gian qui định. Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường, Sở trực tiếp và qua mạng.

4.2.4. Công tác phụ đạo học sinh yếu, kém.

Mục tiêu: Nâng cao tỉ lệ học sinh khá, giỏi, giảm thiểu tỉ lệ học sinh yếu, kém.

Biện pháp: tham gia các hội thi tiếng trên internet... Công tác bồi dưỡng có sự phối hợp chặt chẽ của nhóm, tổ chuyên môn. Thời gian và phương pháp bồi dưỡng cần linh hoạt. Đặc biệt là phải tạo cho HS có thói quen tìm tòi tài liệu, chủ động tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng. Rà soát số học sinh có học lực yếu, kém từ đó có biện pháp phù hợp với từng em để giúp các em lấy lại căn bản, nắm vững trọng tâm bài học, phấn đấu vươn lên trong học tập. Tổ chức phân hóa học sinh khối 9 để nắm vững kiến thức, giúp cho các em đủ điều kiện tốt nghiệp THCS và dự tuyển vào lớp 10 công lập.

4.2.5. Tham gia các hội thi chuyên môn:

Mục tiêu: Giúp học sinh tiếp cận với những tiến bộ khoa học kỹ thuật phù hợp với trình độ, với lứa tuổi. Giáo viên tự bồi dưỡng, tự rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

Biện pháp: Hướng dẫn học sinh tham gia các hội thi nghiên cứu khoa học, các hội thi phát triển năng lực của học sinh. Triển khai thực hiện các đề tài có ý tưởng giá trị và khả thi. Chú ý việc thực hiện chủ yếu là từ HS, không nghĩ thay và làm thay cho HS. Chọn lựa các đề tài thực hiện đạt yêu cầu để dự thi.

Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi hàng năm để tạo nguồn dự thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

4.2.6. Giáo dục thể chất – Giáo dục Quốc phòng và An ninh...

Mục tiêu: Thông qua công tác giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng, an ninh giúp HS rèn luyện thân thể, góp phần nâng cao sức khỏe, bồi dưỡng và phát triển thói quen hành động tập thể, tính tích cực, kỷ luật và những hành vi đạo đức tốt cho các em.

Biện pháp: Thành lập Ban sức khỏe học đường, có kế hoạch khám sức khỏe cho học sinh ngay từ đầu năm học. Thông báo kịp thời cho phụ huynh tình hình sức khỏe của học sinh. Tổ chức các chuyên đề về phòng chống các bệnh học đường và các bệnh dịch theo mùa. Đảm bảo thực hiện đầy đủ chương trình giảng dạy, thực hiện giáo dục toàn diện, tạo sân chơi lành mạnh, qua hoạt động phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu làm nòng cốt cho hoạt động phong trào trường. Đặc biệt là các buổi tập thể dục giữa giờ, giúp học sinh có được “Một tinh thần minh mẫn trong một thân thể tráng kiện”. Giáo dục học sinh hiểu và đề cao, cảnh giác trước những tác hại của sản phẩm có chứa chất ma túy. Đảm bảo tình hình an ninh trật tự trước cổng trường.

4.2.7. Hoạt động ngoại khóa, tiết học trải nghiệm sáng tạo:

Mục tiêu: Giúp học sinh có những hiểu biết và thái độ đúng đắn về các giá trị văn hóa, xã hội của dân tộc và nhân loại. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo là những nội dung giáo dục toàn diện học sinh, với mục đích tiếp nối hoạt động dạy học trên lớp nhằm khắc sâu các bộ môn văn hóa bằng cách tổ chức ngoài giờ học. Từ đó giúp các em trang bị đầy đủ khả năng để có thể hòa nhập với xã hội.

Biện pháp: Giáo dục truyền thống qua tham quan học tập thực tế.

+ Về nguồn.

+ Tham quan học tập ngoại khóa, trải nghiệm thực tế bộ môn KHTN, KHXH, Công nghệ, Mỹ Thuật.... Tổ chức tham quan học tập ngoại khóa giúp học sinh hiểu thêm về thế giới động thực vật, những nét văn hóa của dân tộc, hiểu được những quy trình sản xuất, cảm nhận cảnh vật thiên nhiên để làm phong phú thêm kiến thức, thêm hiểu biết về thế giới xung quanh để học tập tốt hơn. Gắn lí thuyết với thực tế, rèn kỹ năng giao tiếp, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng hoạt động cho học sinh. Tổ chức HĐTNHN qua chương trình sân khấu hóa, hội thi....nhằm phát triển năng khiếu học sinh và phát huy tài năng sáng tạo của các em. Tổ chức đa dạng các hoạt động ngoại khóa nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức đã học vào thực tế đời sống xã hội; rèn luyện về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách và lối sống cho học sinh. Phát huy vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong việc tổ chức các phong trào Thành lập các câu lạc bộ cầu lông, bóng đá, bóng rổ, bóng bàn, STEM, âm nhạc, Mỹ thuật,.... nhằm

giúp các em phát huy sở trường, rèn luyện thân thể để khỏe mạnh hơn, học tập tốt hơn.

4.2.8. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau TN THCS

Mục tiêu: Giúp học sinh có những hiểu biết nhất định về mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp là đào tạo người lao động có kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp ở các trình độ khác nhau, có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe nhằm tạo điều kiện cho người lao động có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Học sinh có hướng đi phù hợp sau tốt nghiệp THCS.

Biện pháp: thực hiện tư vấn, giáo dục nghề nghiệp cho học sinh lớp 9. Tổ chức hướng nghiệp với khách mời là chuyên viên, các trường trung cấp, cao đẳng... để thực hiện tốt công tác phân luồng sau TN THCS.

4.2.9. Giáo dục hòa nhập, khuyết tật.

Mục tiêu: Giúp học sinh khuyết tật có cơ hội học tập, hòa nhập với cộng đồng.

Biện pháp: Lập danh sách học sinh khuyết tật ngay từ đầu năm học. Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để học sinh khuyết tật được học hòa nhập, phấn đấu vươn lên trong cuộc sống. Đảm bảo mọi chế độ cho giáo viên giảng dạy học sinh khuyết tật theo quy định.

4.2.10. Công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, chính sách dân tộc, bình đẳng trong tiếp cận giáo dục

Mục tiêu: Đảm bảo không có học sinh bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, chăm lo chu đáo các đối tượng chính sách.

Biện pháp: Thực hiện chế độ cho các đối tượng chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn theo đúng quy định. Tặng học bổng, quà tết,... cho học sinh biết vượt khó, vươn lên trong học tập (Từ các tổ chức làm từ thiện). Thực hiện tốt chính sách dân tộc, bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

5. Công tác tổ chức quản lý.

5.1. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

Mục tiêu: Thực hiện có hiệu quả công tác Bồi dưỡng thường xuyên. Đẩy mạnh nâng cao nhận thức cho CB, GV về vai trò, vị trí, trách nhiệm của nhà giáo và nhiệm vụ xây dựng đội ngũ nhà giáo, CBQLGD có chất lượng cao, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, trong sáng về đạo đức, tận tụy với nghề nghiệp.

Giải pháp: Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên. Đối với những môn còn thiếu giáo viên, nhà trường tiến hành hợp đồng, thỉnh giảng. Khuyến khích giáo viên tham gia học tập nâng chuẩn, ngoại ngữ, tin học. Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra đánh giá chính xác dựa vào các căn cứ, minh chứng. Căn cứ kết quả đánh giá việc bồi dưỡng thường xuyên để phân công, sắp xếp công việc phù hợp với năng lực, trình độ của đội ngũ phân công đúng người đúng việc. Kiểm tra, đánh giá và chấn chỉnh những

hạn chế về năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên. Từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, phát huy tính năng động, sáng tạo và tự học của giáo viên. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ; Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, gương mẫu, tận tụy với nghề, yêu thương học sinh. Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên theo quy định của Điều lệ trường trung học quy định.

5.2. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường:

Mục tiêu: Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân để người học và xã hội giám sát. Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ.

Giải pháp: Thường xuyên rà soát, điều chỉnh các nội quy, quy chế của cơ quan để phù hợp với tình hình nhiệm vụ mới. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, giáo dục, rèn luyện cho công chức và người lao động về ý thức, trách nhiệm, phong cách, năng lực thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn. Tổ chức các cuộc họp hàng tháng để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường. Tổ chức đánh giá định kỳ hàng năm đối với cán bộ, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo trình tự, thủ tục quy định. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ, viên chức. Thông báo công khai để cán bộ, viên chức biết những việc được quy định tại Điều 7 của qui chế này. Ban hành quy chế quản lý trang thiết bị làm việc trong cơ quan, đơn vị bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; sử dụng tiết kiệm kinh phí được cấp; thực hiện các quy định về công khai tài chính. Việc mua sắm thiết bị, phương tiện và các tài sản của nhà trường phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

5.3. Công tác tài chính, cơ sở vật chất.

Quản lý và sử dụng các nguồn tài chính, tài sản theo đúng nguyên tắc và chế độ quy định của Nhà nước. Xây dựng phương án tự chủ, quy định quản lý tài chính và các định mức chi tiêu trong nội bộ nhà trường.

Việc thực hiện tiền lương, phụ cấp, thâm liên, tăng lương bộ phận kế toán thường xuyên kiểm soát đảm bảo tuyệt đối chính xác tránh nhằm lẫn làm mất quyền lợi của người lao động, chuyển tiền lương vào ngày 4 hàng tháng.

Chỉ đạo bộ phận tài chính xây dựng phương án tự chủ. Nhà trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, công khai quy chế chi tiêu nội bộ tại Hội nghị cán bộ công chức đầu năm học. Công khai tài chính đúng theo quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT của bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài sản, tài chính: sử dụng phần mềm quản lý tài sản, phần mềm dùng cho kế toán. Thực hiện tốt việc tự kiểm tra, kiểm kê, công khai tài chính, báo cáo tài chính sau mỗi năm học và kết thúc năm hành chính.

- Tập trung kinh phí đầu tư CSVC chính :

Làm sân học môn GDTC Đổ bê tông sân diện tích khoảng 700 m². Làm hồ nhảy xa.

Thay bảng viết ở một số lớp đã bị xuống cấp. Mua sắm trang thiết bị dạy học. Trang trí phòng học các lớp.

Sửa chữa, bàn ghế HS và GV cho các phòng học của học sinh, đảm bảo có đầy đủ ánh sáng, quạt mát, bàn ghế đạt tiêu chuẩn, cải tạo cảnh quan nhà trường.

Bảo trì 02 phòng tin học.

Xử lý chống thấm máng nước các dãy nhà. Cải tạo lại hệ thống thoát nước sân trường. Nâng cấp cải tạo hệ thống Camera.

Trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên nhà trường. Trang bị ghế đá trong khuôn viên nhà trường.

5.4. Công tác thi đua khen thưởng:

Mục tiêu: Thực hiện tốt Luật Thi đua – Khen thưởng. Công tác thi đua được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả của phong trào thi đua; các cá nhân, tập thể phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu thi đua, chỉ tiêu thi đua; trường hợp không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu trong các phong trào thi đua thường xuyên. Việc khen thưởng phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của các tập thể và cá nhân; coi trọng chất lượng theo tiêu chuẩn; việc khen thưởng đối với tập thể, cá nhân không bắt buộc theo trình tự có hình thức khen thưởng mức thấp rồi mới được khen thưởng mức cao hơn; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó; thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng càng lớn thì được xem xét, đề nghị khen thưởng với mức càng cao.

Giải pháp: Chính quyền tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước, động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua đầy đủ. Tổ chức tốt các đợt thi đua theo hướng thiết thực, hiệu quả, đúng luật; tăng cường công tác tuyên truyền, phát hiện các nhân tố mới, nhân tố điển hình để kịp thời tuyên dương, khen thưởng tại đơn vị. Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá, khen thưởng, kỷ luật học sinh.

5.5. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường, công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, y tế học đường

Mục tiêu: Chú trọng xây dựng khuôn viên trường, tạo cảnh quan môi trường sư phạm, giáo dục cho học sinh ý thức bảo vệ môi trường, tích cực trồng và chăm sóc cây xanh.

Giải pháp: Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục. Thường xuyên rà soát, bổ sung trang thiết bị, khai thác và sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, cơ sở vật chất; thực hiện tốt công tác thiết bị. Chú trọng xây dựng khuôn viên trường, tạo cảnh quan môi trường sư phạm

“Trường ra trường, lớp ra lớp”; giáo dục cho học sinh ý thức bảo vệ môi trường, tích cực trồng và chăm sóc cây xanh trong trường; tổ chức các ngày chủ nhật xanh.

5.6. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học:

Tiếp tục thực hiện tốt quy chế phối hợp của Công an phường bảo đảm an ninh, trật tự tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng các thiết bị, hệ thống đèn quạt, máy lạnh, máy chiếu ở các phòng học, các thiết bị phòng cháy chữa cháy, xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy.

5.7. Công tác y tế học đường:

Mục tiêu: Chăm lo sức khỏe ban đầu cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; Phối hợp với trạm y tế tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh; vận động học sinh thực hiện tốt luật BHYT.

Giải pháp: Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng chống các dịch bệnh: Tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch bệnh: Tay chân miệng, Sốt xuất huyết, đau mắt đỏ và các bệnh truyền nhiễm khác, thực hiện bản tin y tế. Tích cực tham gia các hoạt động phong trào của hội chữ thập đỏ. Xét nghiệm nước uống, nước sinh hoạt. Kiểm tra vệ sinh môi trường thường xuyên, có thiết lập biên bản, nhắc nhở và rút kinh nghiệm sau buổi kiểm tra.

5.8. Công tác thư viện:

Mục tiêu: Xây dựng thư viện đạt chuẩn theo Quyết định; Tuyên truyền, khuyến khích văn hóa đọc đến với CB-GV -HS. Cung cấp đầy đủ sách nghiệp vụ, sách giáo khoa, sách tham khảo, sách thiếu nhi để đáp ứng tối đa cho nhu cầu dạy - học và giải trí của CB-GV-HS.

Giải pháp: Tổ chức những chuyên đề liên quan đến sách: Hội sách, kể chuyện sách, vẽ tranh theo chủ đề sách... Tổ chức những buổi tuyên truyền giới thiệu sách, triển lãm, trưng bày sách, cung cấp thông tin thư mục (thông tin về tài liệu dưới hình thức trực quan, trực tiếp) nhằm thông báo về tài liệu cho bạn đọc, góp phần định hướng đọc cho bạn đọc. Hướng dẫn bạn đọc cách chọn lựa, cách đọc 1 quyển sách nhằm định hướng và tiết kiệm thời gian cho việc lựa chọn sách của học sinh. Tăng cường bổ sung sách cho thư viện theo danh mục sách dùng cho thư viện trường học do Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, ban hành; xây dựng, củng cố tủ sách giáo khoa dùng chung trong nhà trường; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên chuyên trách thư viện đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ.

5.9. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn:

Mục tiêu : Đánh giá hiện trạng của nhà trường đáp ứng các tiêu chuẩn, chất lượng và hiệu quả để Đánh giá hiện trạng những điểm mạnh, điểm yếu so với các tiêu chuẩn đề ra. Trên cơ sở điểm mạnh và điểm yếu phát hiện được so với các tiêu chuẩn đề ra, định ra kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu để phát triển. Xây dựng văn hoá chất lượng cho cơ sở giáo dục, qua đó mỗi thành viên trong nhà trường đều biết công việc của mình và của những người liên quan thế nào là chất

lượng, biết chủ động không ngừng nâng cao chất lượng công việc của mình, góp phần cùng những người liên quan hành động theo chất lượng.

Giải pháp: Tiếp tục tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời đến giáo viên, nhân viên các văn bản về kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo. Xây dựng kế hoạch phấn đấu đạt tiêu chuẩn đánh giá trường tiên tiến hiện đại. Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên triển khai thực hiện kế hoạch đề ra. Tiếp tục tổ chức rà soát cập nhật các số liệu, các minh chứng trong báo cáo tự đánh giá của trường. Tiếp tục kiện toàn thành lập hội đồng tự đánh giá cơ sở giáo dục.

6. Công tác đoàn thể.

6.1. Chi đoàn:

Mục tiêu: Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị cho đoàn viên giáo viên tuyên truyền giáo dục truyền thống cách mạng về Đảng, giáo dục đạo đức lối sống đẹp và kỹ năng sống cho đoàn viên, thanh niên từ đó khơi dậy và phát huy tính tự giác, tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Phát huy vai trò công tác tham mưu cho Chi bộ, BGH nhà trường.

Giải pháp: Đoàn viên tham gia hỗ trợ xây dựng nề nếp học sinh, thực hiện tốt công tác chuyên môn được phân công. Tổ chức các hoạt động của Chi đoàn như: công tác tự học, tự bồi dưỡng cho đoàn viên giáo viên; đi đầu trong tiếp nhận công nghệ mới trong dạy học và giáo dục. Hỗ trợ việc xây dựng nề nếp và học tập của học sinh. Xây dựng kế hoạch hỗ trợ các hoạt động của Liên đội. Mỗi đoàn viên thanh niên là một phụ trách đội. Giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Chi bộ xem xét kết nạp. Hoàn thành tốt kế hoạch và chỉ tiêu đã đề ra.

6.2. Liên đội:

Mục tiêu: Phấn đấu, rèn luyện, thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ. Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các hoạt động của Đội TNTP HCM.

Giải pháp: Giúp đỡ đội viên trong liên đội phát triển mọi khả năng trong học tập, hoạt động, vui chơi... Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác; các biện pháp tổ chức thực hiện kế hoạch và chương trình công tác đề ra; chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ và nội dung, phương hướng hoạt động cho các chi đội; hướng dẫn đội viên đoàn kết, giúp đỡ nhau thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em. Tổ chức các hội thi: Nghi thức đội, văn nghệ, Thành lập đội sao đỏ hỗ trợ xây dựng nề nếp học sinh. Thường xuyên kiểm tra đánh giá kết quả nề nếp qua trực ban của đội cờ đỏ, của GV trực ban, kết quả học tập hàng tuần, tháng qua sổ đầu bài, thông báo trên bảng tin, giáo viên chủ nhiệm, có biện pháp kịp thời điều chỉnh hành vi của học sinh. Kết hợp với giáo viên chủ nhiệm: Quản lý và chỉ đạo việc thực hiện nề nếp, các nội quy, quy định, các hoạt động của học sinh trong nhà trường. Quản lý và theo dõi các hoạt động thi đua của học sinh toàn trường.

7. Công tác xã hội hóa:

Yêu cầu: Đảm bảo việc phối hợp 3 môi trường giáo dục: nhà trường - gia đình - xã hội trong việc quản lý - giáo dục học sinh, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn chặn nguy cơ tệ nạn xâm nhập nhà trường nhất là ma túy và bạo lực học

đường. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục là một biện pháp hữu hiệu để thực hiện mục tiêu quản lý giáo dục, đem lại nguồn sức mạnh tổng hợp giúp cho nhà trường.

Biện pháp: Phổ biến các quy chế dân chủ, các chỉ thị về xã hội hoá giáo dục, các quyết định, các văn bản hướng dẫn của Sở giáo dục. Chỉ đạo giáo viên nghiêm túc thực hiện các cuộc vận động của ngành. Thực hiện cuộc vận động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Tập thể CBGV trong toàn nhà trường thi đua hưởng ứng cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức sáng cho học sinh noi theo”. Huy động sự đóng góp về tài chính, vật lực của các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn, các nhà hảo tâm, các tổ chức từ thiện ... Tăng cường các hình thức và biện pháp tuyên truyền nâng cao nhận thức trong nhân dân về vai trò của giáo dục, cùng chia sẻ khó khăn, cộng đồng trách nhiệm. Tập trung xây dựng đội ngũ, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng lòng tin trong học sinh, trong phụ huynh học sinh cũng như cộng đồng dân cư. Nhà trường có những việc làm phù hợp để tạo môi trường thuận lợi cho cộng đồng tham gia vào xã hội hóa giáo dục, mọi việc làm đều hướng đến mục đích của giáo dục, tạo một môi trường thuận lợi để mỗi người thực hiện quyền được học và học tập suốt đời cũng như vì sự phát triển của đất nước trong tương lai.

8. Hoạt động Ban đại diện Cha mẹ học sinh: (theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Tổ chức thực hiện đúng Điều lệ Ban đại diện Cha mẹ học sinh ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11 /2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức tốt hội nghị CMHS đầu năm, bầu ra các thành viên thường trực ban đại diện CMHS của trường đủ để hoạt động. Xây dựng kế hoạch hoạt động sát với yêu cầu, nguyện vọng của CMHS tạo điều kiện để nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường và thường trực ban đại diện CMHS và ban đại diện CMHS các lớp. Mỗi năm học tổ chức Hội nghị phụ huynh tối thiểu 3 lần (Đầu năm học, giữa năm học và kết thúc năm học) để đánh giá công tác hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh và xây dựng phương hướng, biểu quyết chỉ tiêu thực hiện cho thời gian tiếp theo. (Ngoài ra còn tổ chức họp đột xuất khi cần thiết).

9. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường:

Yêu cầu: Kiểm tra nội dung thực hiện theo Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra năm học 2025-2026. Công tác kiểm tra nội bộ phải đảm bảo tính đại trà, toàn diện, trực tiếp các nội dung và đối tượng trong nhà trường. Kiểm tra nội bộ trường học thực hiện việc xem xét và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên, bộ phận trong nhà trường đối chiếu với các quy định hiện hành; phân tích nguyên nhân của các ưu, nhược điểm đồng thời đề xuất các biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục những hạn chế, thiếu sót; từ đó điều chỉnh kế hoạch, tư vấn, thúc đẩy các cá nhân, tập thể tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao.

Cụ thể: Kiểm tra các hoạt động quản lý giáo dục: Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị. Kiểm tra việc thực hiện các quy định về “công khai” theo Thông tư số 09/2024/TTBGDDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiểm tra việc thực hiện đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (trong công tác chỉ đạo thực hiện và công tác quản lý). Kiểm tra các việc phối hợp công tác giữa nhà trường với các đoàn thể... Kiểm tra các hoạt động quản lý chuyên môn, dạy-học và giáo dục: Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên; Kiểm tra việc thực hiện chức trách của Tổ trưởng chuyên môn, hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn; Kiểm tra kết quả học tập của học sinh; Kiểm tra kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; Kiểm tra công tác chỉ đạo phong trào học tập của học sinh. Kiểm tra các hoạt động quản lý hành chính: Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản, các điều kiện đảm bảo cho hoạt động giảng dạy và giáo dục (tập trung vào những khâu còn hạn chế, yếu kém). Kiểm tra công tác xã hội hoá giáo dục, các nguồn thu và việc sử dụng các nguồn thu, thực hiện huy động đóng góp tự nguyện của cha mẹ học sinh. Kiểm tra chuyên đề: Các điều kiện bảo đảm chất lượng dạy học: phòng học, phòng làm việc, bàn ghế, đồ dùng dạy học, sách, thiết bị, dụng cụ TĐTT, sân chơi, bãi tập, khu vực vệ sinh, khu để xe, Công tác quản lý và hoạt động thư viện, quản lý và sử dụng thiết bị giáo dục, thực hành thí nghiệm trong nhà trường; Cảnh quan trường học, vệ sinh học đường, môi trường sư phạm....

Biện pháp: Huy động tối đa cán bộ quản lý tham gia kiểm tra, rà soát toàn bộ việc thực hiện nội dung trong các loại kế hoạch, rút kinh nghiệm những nội dung chưa thực hiện được, từ đó điều chỉnh, bổ sung, khắc phục kịp thời. Phân công các tổ trưởng chuyên môn lên kế hoạch, nội dung kiểm tra. Thực hiện công tác kiểm tra đảm bảo có hiệu quả, phát huy được nhiệm vụ tư vấn và thúc đẩy trong quá trình kiểm tra. Tăng cường công tác tự kiểm tra của tổ, giúp giáo viên thử việc thực hiện đúng quy chế chuyên môn và đúng quy định của ngành. Phối hợp với các bộ phận của trường để tăng cường công tác kiểm tra, uốn nắn và ngăn chặn các biểu hiện trái với quy định làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của trường. Tổ chức rút kinh nghiệm qua từng đợt kiểm tra. Các bộ phận trong nhà trường được kiểm tra từ 1 - 2 lần / năm.

Kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục

Thời gian	Nội dung công việc	Phối hợp thực hiện
08/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tự trường thứ hai ngày 25/8/2025 - Phân công nhiệm vụ năm học 2025-2026 - Học Bồi dưỡng nghiệp vụ chính trị hè - Thực hiện xây dựng kế hoạch năm học. - Chuẩn bị Lễ Khai giảng năm học. - Triển khai chuyên môn đầu năm 	<ul style="list-style-type: none"> - GV-HS - BGH - CBQL, GV, NV - BGH - Toàn trường - BGH

	- Kiểm tra tình hình chuẩn bị CSVC đầu Năm	- BGH theo KH
09/2025	Lễ Khai giảng năm học 2025-2026 (05/09/2025) - Duyệt kế hoạch giáo dục, KH tổ, nhóm CM. - Họp CMHS , Hội nghị CMHS - Hội nghị CBCCVC NH 2025-2026. - Hoàn chỉnh dữ liệu trên hệ thống thông tin trên VnEdu - Phát động “Tháng An toàn giao thông”. - Kiểm tra tình hình trang bị SGK, thực hiện nội quy của HS.	- Toàn trường. - BGH - TTCM - GVCN - BGH - CB, GV, NV - GVCN - BGH, TPT - PHT, TPT, thư viện.
10/2025	- Tổ chức hội thi GVCN giỏi cấp trường. - Tổ chức Tết Trung thu truyền thống. - Sinh hoạt ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10	- Chuyên môn - TPTĐ, GVCN, ĐTN - CB, GV, NV
11/2025	- Tổ chức kiểm tra giữa kỳ - Hội thi giáo viên CN giỏi cấp trường. - Tổ chức Thi Văn Nghệ chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11)	- Chuyên môn - Chuyên môn - BGH, GV, NV, HS
12/2025	- Ôn tập, kiểm tra HKI. - Tổ chức ngày hội STem cấp trường - Kiểm kê tài sản cuối năm.	- GV, HS - BGH, GV, NV, HS - BGH, KT, VT, BV
01/2026	- Hoàn tất chương trình học kỳ I. - Sơ kết học kỳ I. Bắt đầu chương trình học kỳ II (18/01/2026). - Họp CMHS lần 2. - Kiểm tra việc thực hiện đánh giá xếp loại học sinh HKI theo quy chế.	- BGH, GV, NV - BGH, GV, NV - BGH, GVCN - BGH, GV
02/2026	- Tổ chức Hội Xuân	- CB, GV, NV, PHHS
03/2026	- Tổ chức thi TĐTT. - Tổ chức kiểm tra giữa kỳ	- BGH, GV, NV, HS - BGH, GV
04/2026	- Chuẩn bị cho công tác kiểm tra xét tốt nghiệp 2025-2026 và tuyển sinh lớp 10 năm học 2025 - 2026. - Kiểm tra hoạt động tài vụ.	- BGH, GV - BGH, KT, TQ
	- Tổ chức KT HK2 - Kiểm tra việc thực hiện đánh giá xếp loại học sinh cuối năm.	- BGH, GV - HĐXTN

05/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Xét công nhận tốt nghiệp THCS (lớp 9) - Hoàn thành chương trình, Ôn tập thi tuyển sinh lớp 10 cho HS khối 9. - Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp GV và xếp loại viên chức - Xét thi đua, khen thưởng năm học. - Họp PHHS cuối năm. - Báo cáo tổng kết năm học - Lễ tổng kết năm học 2025-2026 	<ul style="list-style-type: none"> - GV lớp 9 - HĐSP - HĐTD-KT - GVCN - BGH - HĐSP, HS
06/2026	- Tuyển sinh lớp 1 và lớp 6 năm học 2026 – 2027	- HĐTS
07/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Xét duyệt tuyển sinh lớp 1 và lớp 6 năm học 2026-2027 - Thi tuyển sinh lớp 10 vào các ngày 01, 02,03/7/2026 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐTS - HS lớp 9

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công thực hiện

1.1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền và thực hiện chương trình GDPT 2018. Chủ động, tích cực làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra các hoạt động giáo dục, hoạt động hành chính của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ.

- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn. Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng, phê duyệt và ban hành các quy chế, kế hoạch bộ phận của trường.

- Xây dựng và ban hành các tiêu chí thi đua trong nhà trường. Chịu trách nhiệm Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng, kỷ luật của nhà trường. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức các phong trào, hội thi trong giáo viên, học sinh và các hoạt động GDNGLL trong năm học.

- Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục của trường, sắp xếp thời khóa biểu khối TH và THCS phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 8 buổi/tuần cho tất cả các khối lớp tiểu học, 8 buổi/tuần cho các lớp THCS. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh (trình hiệu trưởng ký phê duyệt, ban hành).

- Chỉ đạo trực tiếp khối 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8, 9 thực hiện chương trình GDPT 2018. Kiểm tra đánh giá việc thực hiện chương trình. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của nhà trường và địa phương.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện kế hoạch dạy học hàng tháng; kế hoạch tổ chức chuyên đề; tập huấn chuyên môn; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, y tế, văn thư lưu trữ; ứng dụng các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo thực hiện công tác thống kê, báo cáo, kiểm tra cơ sở dữ liệu; theo dõi chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo, hỗ trợ học sinh học chậm, chưa hoàn thành môn học/HĐGD.

- Chỉ đạo các tổ sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo quy định (02 lần / tháng). Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học/HĐGD.

- Chủ động lên kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác dạy học/GD các khối lớp; kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư 17/2019/TT-BGD&ĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 của BGD -ĐT về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Theo dõi việc thực hiện BDTX chương trình GDPT 2018 theo các modul.

1.3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn đầy đủ và hiệu quả.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình các khối lớp, từ lớp 1 đến lớp 9.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng GV của tổ. Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác trong phạm vi tổ khối theo kế hoạch.

- Triển khai và thực hiện có hiệu quả các hội thi do ngành phát động.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch bài dạy, hồ sơ quy định, cập nhật điểm, ... trên hệ thống Vnedu và CSDL.

- Phối hợp cùng Ban Giám hiệu nhà trường để thực hiện tốt chất lượng giáo dục trong nhà trường.

1.4. Đối với giáo viên:

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành Giáo dục, các quyết định của hiệu trưởng; thực hiện nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của hiệu trưởng và các cấp quản lý GD.

- Chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học, giáo dục; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (nội dung, phương pháp dạy học, giáo dục, kiểm tra đánh giá học sinh) và chất lượng, hiệu quả giáo dục, bảo đảm quy định của chương trình giáo dục, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện, dân chủ giữa giáo viên với học sinh, với cha mẹ học sinh và cộng đồng; giúp học sinh chủ động, sáng tạo, tự tin, tự chủ trong học tập và rèn luyện.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng của lớp, của môn học mình phụ trách.

- Tham gia đầy đủ các chương trình tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, tổ chức chuyên đề, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia công tác phổ cập giáo dục ở địa phương.

- Phối hợp với Tổng phụ trách Đội, Liên đội và các bộ phận liên quan tham gia tổ chức các hoạt động trải nghiệm, HĐNGLL trong và ngoài nhà trường cho học sinh.

- Tích cực tự học, BDTX nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

- Thực hiện tốt công tác truyền thông giáo dục theo kế hoạch của nhà trường, nhằm tạo sự đồng thuận, phối hợp tốt của CMHS và cộng đồng.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh; thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

1.5. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các HĐNGLL. Căn cứ tình hình thực tế và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả và chất lượng tốt.

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động Đội và phong trào thiếu nhi cũng như các HĐGDNGLL phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng HS; lộ trình và thời gian (bắt đầu-kết thúc).

- Thành lập các ban phụ trách của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường. Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên Đội.

- Trực tiếp điều hành các buổi chào cờ đầu tuần, chủ động phối hợp với giáo viên tổ chức các ngày Lễ, Hội, các buổi hoạt động GDNGLL theo chủ điểm; hoạt động ngoại khoá, dã ngoại, các hội thi văn nghệ, TDTT ... phát triển năng khiếu học sinh.

- Trực tiếp phụ trách công tác theo dõi, đánh giá thi đua các lớp, học sinh; chỉ đạo hoạt động đội Cờ đỏ theo quy định; theo dõi nề nếp kỷ luật, chuyên cần, vệ sinh của học sinh hàng tuần.

- Phụ trách công tác khuyến học, khuyến tài; phong trào thi đua và hoạt động nhân đạo, hỗ trợ học sinh khó khăn, ...

- Quản lý, bảo quản hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

1.6. Đối với nhân viên phụ trách Thư viện, Thiết bị

- Xây dựng kế hoạch, quản lý, tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị;

- Phân phối, cấp phát, cho mượn, bảo quản, hướng dẫn, hỗ trợ GV sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học. Theo dõi trên hệ thống sổ sách theo quy định.

- Phối hợp với giáo viên và các nhân viên khác trong quá trình triển khai nhiệm vụ, phục vụ các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Thường xuyên nghiên cứu, giới thiệu sách, truyện hàng tháng cho HS.

- Thường xuyên kiểm tra, báo cáo tình hình CBQL, GV, NV, HS đến thư viện đọc sách; mượn và sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học.

- Tổ chức Ngày hội đọc sách theo kế hoạch, khuyến khích tất cả học sinh tích cực tham gia.

- Thực hiện tốt mô hình Thư viện thân thiện (Room to read).

- Quản lý, bảo quản hồ sơ, sổ sách, thiết bị dạy học, giáo dục theo quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công.

1.7. Nhân viên phụ trách công tác Văn thư, Kế toán, Y tế học đường

- Từng bộ phận xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của văn thư, kế toán, y tế trường học theo nhiệm vụ được phân công.

- Kế toán tham kịp thời với hiệu trưởng công tác tài chính, mua sắm các trang thiết bị, công nghệ phục vụ việc dạy học. Chịu trách nhiệm về công tác thu chi tài chính của đơn vị. Đảm bảo đúng chế độ chính sách cho VC-HS.

- Văn thư thực hiện lưu trữ đầy đủ các công văn, kế hoạch, thông tư, chỉ thị, quyết định và các văn bản ... chỉ đạo của các cấp trên theo quy định. Xử lý công văn đi, đến theo quy định.

- Y tế làm tốt chăm sóc sức khỏe học sinh, giáo viên, viên chức trong nhà trường (theo hướng dẫn của ngành Y tế). Tham mưu mua sắm các trang thiết bị y tế, các loại thuốc phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. Triển khai tuyên truyền và hướng dẫn học sinh thực hiện tốt biện pháp phòng chống dịch. Phụ trách công tác chữ thập đỏ tại đơn vị.

- Quản lý, bảo quản hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công.

2. Công tác kiểm tra nội bộ đơn vị

Tổ chức xây dựng kế hoạch kiểm tra và thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học, cụ thể hóa kế hoạch kiểm tra cụ thể theo tuần, tháng, học kỳ;

tổ chức kiểm tra đánh giá toàn diện 30%-40%, kiểm tra chuyên đề 100% số giáo viên của trường.

Tăng cường công tác kiểm tra hành chính, kiểm tra chuyên đề các hoạt động khác của trường theo định kỳ và đột xuất kế hoạch. Trong đó hiệu trưởng phải tự kiểm tra công tác quản lý của nhà trường. Dự kiến như sau:

2.1. Tự kiểm tra công tác của hiệu trưởng

- Hiệu trưởng tự kiểm tra công tác quản lý, chỉ đạo của hiệu trưởng: 2 lần/năm học vào cuối học kỳ 1 và cuối năm học (Tự kiểm tra kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học theo nghị quyết Hội nghị VC-NLĐ, kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, ...).

- Kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của phó hiệu trưởng; kiểm tra hồ sơ chuyên môn, công tác chỉ đạo hoạt động của chuyên môn: 1lần/ học kỳ.

- Phó hiệu trưởng tự kiểm tra công tác quản lý chỉ đạo chuyên môn của bản thân theo nhiệm vụ được phân công. Tham mưu, đề xuất với hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung kế hoạch.

2.2. Kiểm tra tổ khối, bộ phận:

- Kiểm tra kế hoạch và nội dung, kết quả hoạt động của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận hành chính của nhà trường theo quy định.

- Kiểm tra hồ sơ, kiểm tra các hoạt động của tổ khối chuyên môn, kiểm tra hoạt động của các bộ phận thư viện, thiết bị, y tế, kế toán, văn thư: 2 lần/học kỳ.

2.3. Kiểm tra giáo viên

- Kiểm tra HĐSP nhà giáo: Khoảng 50% trên tổng giáo viên toàn trường.

- Kiểm tra thường xuyên 100% giáo viên: Dự giờ kiểm tra chuyên môn; kiểm tra công tác đánh giá học sinh; hồ sơ giáo viên; kiểm tra công tác tự học BDTX, công tác bồi dưỡng, phụ đạo học sinh; làm và sử dụng đồ dùng, thiết bị, ứng dụng CNTT trong dạy học/giáo dục (kiểm tra ít nhất 2 lần/GV/năm học).

2.4. Kiểm tra học sinh

- Kiểm tra việc thực hiện nội quy trường lớp, thực hiện nhiệm vụ học sinh, nề nếp, kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, ...

- Kiểm tra việc sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học; công tác rèn chữ, giữ vở; khảo sát chất lượng; công tác vệ sinh phòng dịch, ...: 1 lần/tháng (100% số lớp).

2.5. Kiểm tra các hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp:

- Kiểm tra kế hoạch hoạt động trải nghiệm, các hoạt động phong trào và các hồ sơ liên quan: 2 lần/năm học.

- Kiểm tra hồ sơ, kết quả hoạt động của Đội Thiếu niên TP HCM và Sao Nhi đồng HCM; kiểm tra công tác của Tổng phụ trách Đội: 2 lần/năm học.

3. Chế độ thông tin báo cáo

- Báo cáo thường xuyên: Giáo viên báo cáo cho tổ trưởng; tổ trưởng chuyên môn báo cáo lãnh đạo nhà trường vào ngày 25 hàng tháng. Nhà trường thực hiện báo cáo UBND xã Nam Ban Lâm Hà trước ngày 28 hàng tháng.

- Báo cáo định kỳ: Thực hiện báo cáo định kỳ bằng văn bản, báo cáo nhập liệu trên phần mềm Cơ sở dữ liệu theo quy định.

- Sơ kết, tổng kết các hoạt động theo từng đợt thi đua.

- Sơ kết định kỳ và tổng kết năm học.

- Thực hiện báo cáo theo yêu cầu của ngành, địa phương; đảm bảo đầy đủ, kịp thời và chính xác.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Trường TH&THCS Cill Cus. Các tổ chuyên môn, giáo viên, viên chức, người lao động và các bộ phận liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT (để b/c);
- UBND xã (để b/c);
- BGH (để c/đ)
- Các tổ CM, GV, NV (để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Quang Lâm